

Ngày 30/09/2025	8,500 VNĐ		
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	4.9%	-2.3%	-12.4%

Q3/25		
ROE	8.5%	#VALUE!

Q3/25		
DT thuần	766	
	tỷ VNĐ	
	QoQ	YoY
	▲ 42.0	▼ 33.0
	▲ 5.7%	▼ 4.2%

9T 2025		
DT thuần	2,346	
	tỷ VNĐ	
	YoY	
	▼ 189	
	▼ 7.4%	

Q3/25		
LN gộp	18.1	
	tỷ VNĐ	
	QoQ	YoY
	▲ 0.60	▼ 0.40
	▲ 3.4%	▼ 2.2%

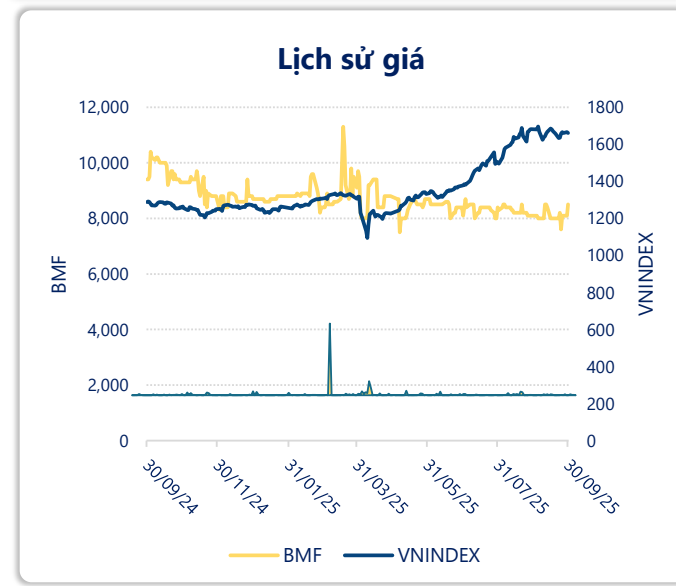
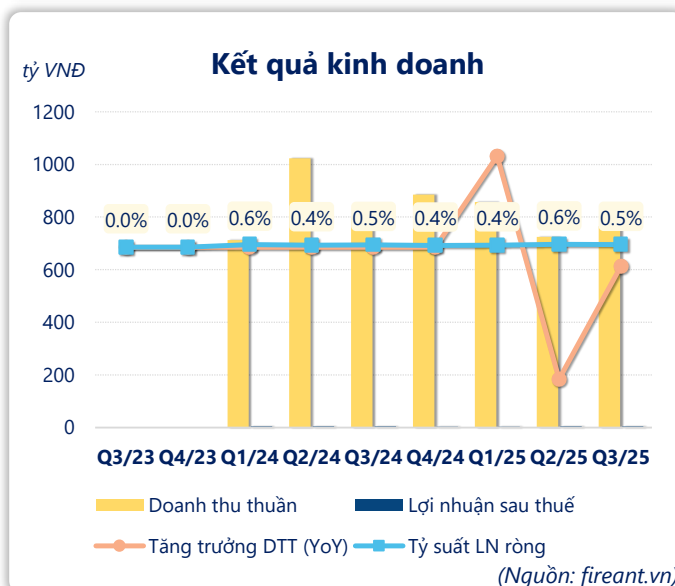
9T 2025		
LN gộp	54.0	
	tỷ VNĐ	
	YoY	
	▼ 2.50	
	▼ 4.5%	

Q3/25		
LN thuần	5.42	
	tỷ VNĐ	
	QoQ	YoY
	▲ 0.06	▲ 0.09
	▲ 1.2%	▲ 1.7%

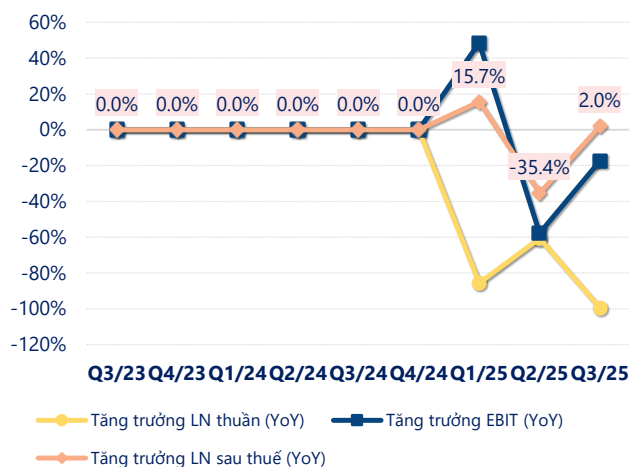
9T 2025		
LN thuần	15.7	
	tỷ VNĐ	
	YoY	
	▼ 0.50	
	▼ 2.8%	

Q3/25		
LN sau thuế	4.18	
	tỷ VNĐ	
	QoQ	YoY
	▼ 0.35	▲ 0.02
	▼ 7.7%	▲ 0.5%

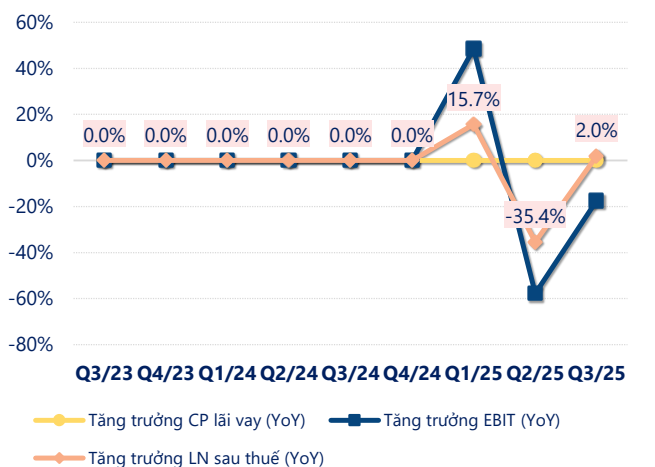
9T 2025		
LN sau thuế	12.4	
	tỷ VNĐ	
	YoY	
	▼ 0.40	
	▼ 3.2%	



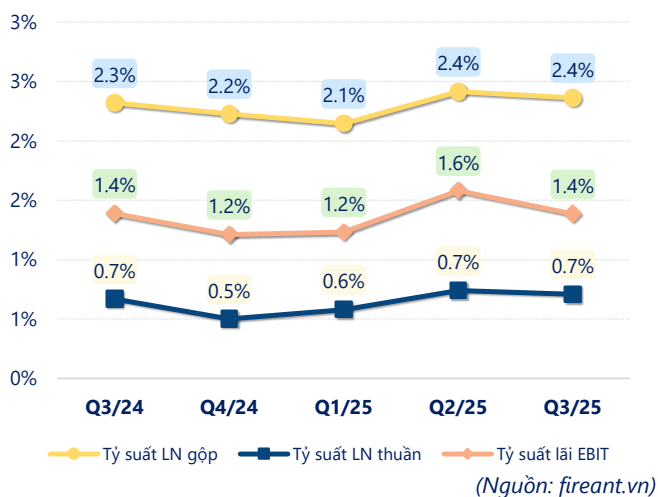
Tăng trưởng lợi nhuận



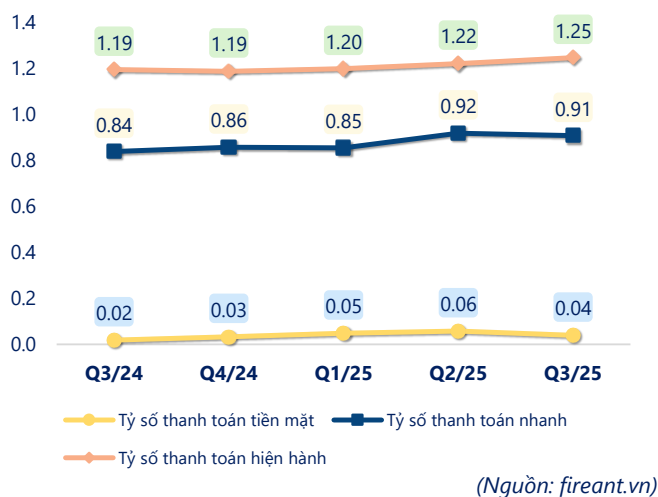
Tăng trưởng chi phí



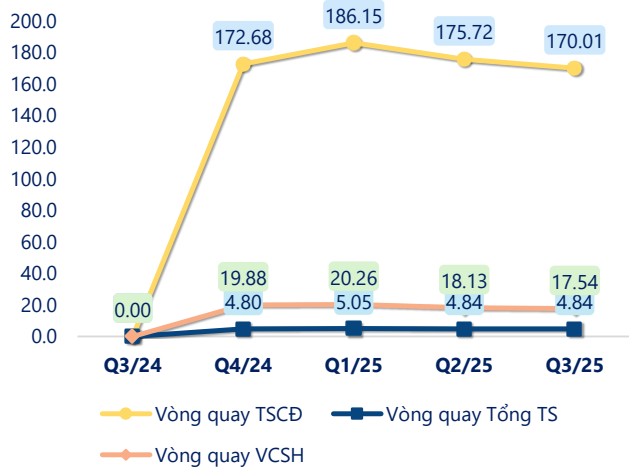
Tỷ suất lợi nhuận



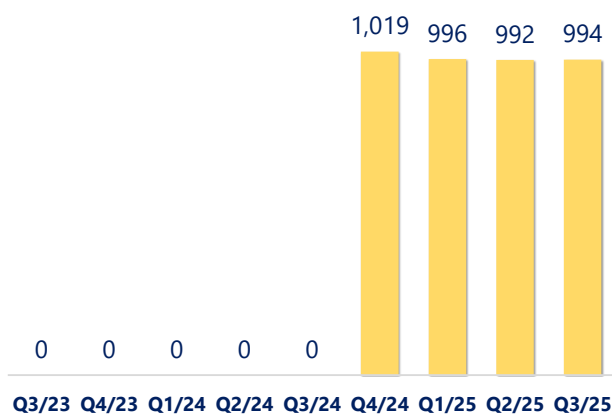
Chỉ số thanh khoản



Vòng quay tài sản



EPS



KẾT QUẢ KINH DOANH (tỷ VNĐ)	Q3/25	Q3/24	Thay đổi YoY	9T 2025	9T 2024	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	766	799	-4.2%	2,346	2,535	-7.4%
Giá vốn hàng bán	747	780	-4.2%	2,292	2,479	-7.5%
Lợi nhuận gộp	18.1	18.5	-2.2%	54.0	56.5	-4.5%
Doanh thu HĐTC	2.70	2.97	-9.1%	10.6	10.6	-0.2%
Chi phí TC	5.31	5.84	-9.0%	17.2	18.8	-8.1%
Chi phí lãi vay	5.31	5.84	-9.0%	17.2	18.8	-8.1%
LN trong công ty LKLD	0	0.00		0	0	
Chi phí bán hàng	5.43	5.67	-4.3%	16.4	18.3	-10.2%
Chi phí QLDN	4.62	4.64	-0.3%	15.1	13.9	9.2%
LN thuần từ HĐKD	5.42	5.33	1.7%	15.7	16.2	-2.8%
Lợi nhuận khác	-0.13	-0.08	-66.4%	-0.37	-0.14	-168%
LN trước thuế	5.29	5.25	0.8%	15.4	16.0	-4.3%
Lợi nhuận sau thuế	4.18	4.16	0.5%	12.4	12.8	-3.2%
LNST của CĐ cty mẹ	4.18	4.16	0.5%	12.4	12.8	-3.2%

(Nguồn: fireant.vn)

